

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 741/2025/HS-ST

Ngày: 30-9-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà;

Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Dung và ông Đỗ Anh Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Vân và bà Khúc Thị Thúy Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 587/2025/TLST-HS ngày 05/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 655/2025/QĐXXST-HS ngày 16/9/2025 đối với bị cáo: **NGUYỄN TIẾN D**, sinh ngày 22/02/1979 tại Vĩnh Phúc; số VNeID: 026079002984; giới tính: Nam; đăng ký thường trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc (Nay là xã TĐ, tỉnh Phú Thọ); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; trình độ chuyên môn: Học viện Quan hệ quốc tế; học hàm, học vị: Tiến sĩ; nghề nghiệp: Cán bộ Văn phòng Đảng ủy - Đoàn thể Bộ Ngoại giao (Đã bị tạm đình chỉ công tác theo Quyết định số 1787/QĐ-BNG ngày 06/6/2025 của Bộ Ngoại giao); đảng phái, đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Đã bị khai trừ Đảng theo Quyết định số 02-QĐ/UBKT ngày 23/7/2025 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Bộ Ngoại giao); con ông Nguyễn Thành T và bà Phạm Thị M; tình trạng hôn nhân: Có vợ là Đỗ Thị M và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm

giam từ ngày 04/6/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B14 - Bộ Công an. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Đình Hương và bà Lê Thị Thu Hằng, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Hà Ninh - Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Tiến D là Chuyên viên, công tác tại Văn phòng Đảng ủy - Đoàn thể, Bộ Ngoại giao. Năm 2014, Nguyễn Tiến D tạo lập tài khoản mạng xã hội Facebook mang tên “*Nguyễn Tiến D*”; năm 2022, Tiến D tạo lập tài khoản Youtube mang tên “*Nguyễn Tiến D - Bộ Ngoại giao*” để đăng tải các bài viết, Video chia sẻ ý kiến cá nhân lên mạng Internet; các tài khoản mạng xã hội này do cá nhân Nguyễn Tiến D sử dụng, không chia sẻ quyền quản trị với người nào khác.

Do bức xúc cá nhân, từ ngày 01/9/2024 đến ngày 26/10/2024, Nguyễn Tiến D đã sử dụng máy tính soạn thảo và đăng tải trên trang Facebook “*Nguyễn Tiến D*” 05 bài viết, gồm: ⁽¹⁾“*REVIEW: MỘT MÌNH CHỐNG MAFIA, KHÔNG CÓ VÙNG CẤM, KHÔNG CÓ NGOẠI LỆ*”, đăng ngày 14/9/2024; ⁽²⁾“*ĐỪNG QUÊN LỊCH SỬ*”, đăng ngày 01/9/2024; ⁽³⁾“*Trong 1 ngày, 2 đệ tử của Trần Quốc Vượng....*”, đăng ngày 26/10/2024; ⁽⁴⁾“*LIỆU CÒN CHỖ CHO SỰ TỬ TẾ, NGƯỜI TỬ TẾ???!!! SỐ PHẬN THỰC SỰ CỦA NHỮNG NGƯỜI CHỐNG PHE NHÓM LỢI ÍCH BẤT CHÍNH, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC, THAM QUAN Ô LẠİ RA SAO???!!!*”, đăng ngày 19/10/2024; ⁽⁵⁾“*Bạn đã dành thời gian*”, đăng ngày 19/10/2024; và sử dụng điện thoại di động quay 02 Video clips, sau đó đăng tải trên kênh Youtube “*Nguyễn Tiến D - Bộ Ngoại giao*”.

Bộ Ngoại giao có văn bản xác định: Các thông tin đăng tải trên tài khoản mạng xã hội của Nguyễn Tiến D là thông tin xuyên tạc, sai sự thật, mang tính bịa đặt, vu khống, gây ra hậu quả nghiêm trọng, tác động tiêu cực, làm ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của Bộ Ngoại giao; gây dư luận xấu, nhận thức sai

lệch về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện chế độ, chính sách của Bộ Ngoại giao đối với công chức, viên chức, người lao động; phá hoại, gây mất đoàn kết nội bộ và ảnh hưởng tới hoạt động bình thường của Bộ Ngoại giao.

Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an đã tiến hành trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định và đã kết luận: *“Không tìm thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp Video mẫu (02 Video) gửi giám định; hình ảnh, tiếng nói (ký hiệu “Dũng” trong các bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) của người đeo kính trong các tệp Video cần giám định với hình ảnh, tiếng nói của Nguyễn Tiến D là của cùng một người; nội dung các đoạn hội thoại trong các mẫu video gửi giám định đã được chuyển thành văn bản”*.

Tập thể Giám định viên của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch đã kết luận: *“05 bài viết đăng tải trên trang Facebook “Nguyễn Tiến D” và 02 Video clips đăng tải trên kênh Youtube “Nguyễn Tiến D - Bộ Ngoại giao” có nội dung xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; gây ra sự cảm nhận một chiều từ người truy cập vào xem, tạo sự hoang mang, ảnh hưởng uy tín đối với cơ quan, tổ chức và xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội”*.

Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an đã thu giữ của Nguyễn Tiến D: 01 điện thoại Nokia; 01 điện thoại iPhone 6; 01 điện thoại iPhone 7; và 01 máy tính xách tay hiệu Fujitsu.

Truy tố: Cáo trạng số 11890/CT-VKSTC-V1 ngày 04/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Tối cao đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội *“Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”* theo quy định tại khoản 2 Điều 331 Bộ luật Hình sự. Phân công cho Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án.

Tại phiên tòa:

⁽¹⁾Bị cáo Nguyễn Tiến D thừa nhận do bức xúc và nhận thức chưa đúng nên đã biên tập 05 bài viết và quay 02 Video clips có nội dung như trên sau đó

đăng tải trên mạng xã hội Facebook và Youtube; bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; cho bị cáo được nhận lại chiếc máy tính và 03 chiếc điện thoại di động.

⁽²⁾Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, thái độ, nhân thân của bị cáo đã đề nghị: Áp dụng khoản 2 Điều 331; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến D từ 02 đến 03 năm tù về tội “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*”; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 03 chiếc điện thoại và 01 chiếc máy tính thu giữ của bị cáo.

⁽³⁾Các Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến D đồng tình quan điểm truy tố của Cơ quan công tố và sau khi đánh giá nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt hình phạt nhẹ nhất và cho bị cáo được hưởng án treo, bởi lẽ bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được sai lầm; bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; có nhiều thành tích trong học tập, công tác; gia đình có truyền thống cách mạng, ông Nội, bố mẹ đẻ, bố vợ là người có công; vợ và em trai có nhiều thành tích trong công tác; đề nghị trả lại cho bị cáo chiếc máy tính và điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đối với bị cáo và tiến hành các thủ tục tố tụng khác trong vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng các cấp đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về trình tự, thủ tục, thẩm quyền; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

[2] *Về nội dung*: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời trình bày của cá nhân/tổ chức có liên quan; các biên bản xác minh; biên bản thu giữ giấy tờ, tài liệu;

biên bản trích xuất nội dung dữ liệu điện tử, nội dung Video clips trên mạng xã hội Facebook và Youtube; các bản kết luận giám định; căn cứ vào diễn biến khách quan vi của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ chứng minh khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Do bức xúc cá nhân, từ ngày 01/9/2024 đến ngày 26/10/2024, Nguyễn Tiến D đã lợi dụng quyền tự do ngôn luận, đã soạn thảo, đăng tải lên mạng xã hội Facebook và Youtube 05 bài viết và 02 Video clips có nội dung thông tin sai sự thật, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của ngành Ngoại giao và nhiều cơ quan Đảng, Nhà nước; xúc phạm danh dự, nhân phẩm của một số cá nhân lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước. Hành vi nêu trên của Nguyễn Tiến D đã xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, gây ra sự cảm nhận một chiều từ người xem, tạo sự hoang mang, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi đó đã phạm tội *“Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”* theo quy định tại khoản 2 Điều 331 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Tối cao đã viện dẫn để truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và hướng xử lý đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng; đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trị an, an toàn xã hội; gây ảnh hưởng đến uy tín của các cá nhân, tổ chức liên quan; bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, gây bức xúc xã hội. Hành vi nhiều lần đăng tải nhiều bài viết, Video clips lên mạng xã hội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên đã thuộc trường hợp tăng nặng định khung *“Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội”* theo quy định tại khoản 2 Điều 331 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng *“Phạm tội 02 lần trở lên”* theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức

được sai lầm; trong quá trình công tác bị cáo đã được tặng nhiều Giấy khen, danh hiệu thi đua khác nhau; có hoàn cảnh kinh tế, gia đình khó khăn, có 02 con nhỏ; có ông Nội, bố mẹ đẻ, bố vợ là người có công, được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý; bác ruột là Liệt sĩ; có vợ và em trai có nhiều thành tích trong công tác. Đây là một số tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nêu trên thì cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm trong khung hình phạt, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo, đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Tiến D 03 chiếc điện thoại di động các loại và 01 chiếc máy tính xách tay; số tài sản trên được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội hoặc có liên quan đến tội phạm nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều khoản áp dụng: Áp dụng khoản 2 Điều 331; các Điều 38, 47; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2025.

4. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia; 01 chiếc điện thoại di động iPhone (6 Plus) màu trắng vàng; 01 chiếc điện thoại di động iPhone (7 Plus) màu đen; 01 máy tính xách tay hiệu Fujitsu màu đen.

(Tình trạng toàn bộ số vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 05/9/2025 giữa Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an và Thị hành án dân sự Thành phố Hà Nội).

5. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Tiến D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (V1);
- VKSND Tối cao (V7);
- Tòa Phúc thẩm TAND Tối cao tại Hà Nội;
- Viện Phúc thẩm VKSND Tối cao tại Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- Vụ TCCB - Bộ Ngoại giao;
- UBKT Đảng ủy Bộ Ngoại giao;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam B14 Bộ Công an;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- THADS Thành phố Hà Nội;
- UBND xã TĐ, tỉnh Phú Thọ;
- Công an xã TĐ, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà